

ĐẢNG BỘ TỈNH NINH BÌNH
THÀNH ỦY NINH BÌNH

*
Số 08 - CTr/TU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Ninh Bình, ngày 10 tháng 3 năm 2016

CHƯƠNG TRÌNH SỐ 4

Phát triển văn hóa - xã hội, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, xây dựng nếp sống văn minh đô thị và phong cách ứng xử văn hóa của người dân thành phố Ninh Bình, giai đoạn 2015 - 2020

Phần thứ nhất

KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN GIAI ĐOẠN 2010 - 2015

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

Thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước và kế thừa, phát huy những giá trị văn hóa tốt đẹp của dân tộc, 5 năm qua, công tác văn hóa, thông tin, thể dục thể thao của thành phố có nhiều tiến bộ, phục vụ tốt nhiệm vụ chính trị của địa phương, đồng thời đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hóa tinh thần của nhân dân. Công tác quản lý nhà nước về văn hóa và thông tin được tăng cường, góp phần xây dựng môi trường văn hóa ngày càng lành mạnh. Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" tiếp tục thực hiện có hiệu quả. Các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao quần chúng phát triển mạnh, thể thao thành tích cao đạt kết quả tốt. Các thiết chế văn hóa, thể dục thể thao được tăng cường. Việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 26/10/2011 của BCH Đảng bộ thành phố khóa XVIII về "Xây dựng nếp sống văn minh đô thị trên địa bàn thành phố" đã mang lại hiệu quả thiết thực, nếp sống văn minh đô thị và phong cách ứng xử của người dân thành phố bước đầu có chuyển biến tích cực.

Công tác chăm sóc sức khỏe, khám chữa bệnh cho nhân dân được quan tâm; giám sát, phát hiện kịp thời, không để dịch bệnh lớn xảy ra. Thực hiện tốt các chương trình mục tiêu quốc gia; công tác tiêm chủng được triển khai an toàn, hiệu quả; bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn. Công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình được duy trì hiệu quả, đặc biệt chú trọng công tác truyền thông giáo dục sức khỏe để nhân dân biết, phòng chống và tự chăm sóc sức khỏe.

An sinh xã hội được bảo đảm. Công tác giảm nghèo, đền ơn đáp nghĩa, thực hiện chính sách đối với người có công, người tàn tật và các đối tượng thuộc diện trợ cấp xã hội, bảo vệ, chăm sóc trẻ em... được quan tâm thực hiện tốt. Công tác đấu tranh phòng, chống tệ nạn xã hội được thực hiện quyết liệt và đạt kết quả tích cực. Công tác dạy nghề cho người lao động được tập trung chỉ đạo thực hiện theo Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 26/10/2011 của Thành ủy "Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dạy nghề, giải quyết việc làm cho người lao động trên địa bàn thành phố". Công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực dạy nghề

được tăng cường, bảo đảm sử dụng có hiệu quả nguồn kinh phí dạy nghề. Chỉ đạo thực hiện tốt việc phối kết hợp với doanh nghiệp trong việc dạy nghề gắn với giải quyết việc làm cho người lao động.

Sự nghiệp giáo dục và đào tạo tiếp tục phát triển. Chất lượng giáo dục toàn diện, giáo dục mũi nhọn ngày càng được nâng lên. Cơ sở vật chất trường học luôn được đầu tư nâng cấp; công tác xây dựng và duy trì trường chuẩn quốc gia đạt kết quả nổi bật. Đội ngũ nhà giáo đủ về số lượng, có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp tốt, có năng lực chuyên môn vững vàng. Công tác xã hội hóa giáo dục và công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập đạt kết quả tốt. Ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố giữ vững truyền thống là đơn vị dẫn đầu của tỉnh.

Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức từ thành phố đến cơ sở cơ bản đủ về số lượng, chất lượng từng bước được nâng cao.

II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Tồn tại, hạn chế

Đời sống văn hóa - xã hội còn có những tồn tại nhất định: Tệ nạn xã hội, nhất là tệ nạn ma túy diễn biến phức tạp; ý thức xây dựng nếp sống văn minh đô thị, văn hóa ứng xử, chấp hành pháp luật, bảo đảm an toàn giao thông, bảo vệ môi trường trong cộng đồng dân cư chưa cao. Giao tiếp, ứng xử của người dân thành phố tuy đã có sự chuyển biến nhưng vẫn còn chậm, chưa đáp ứng yêu cầu.

Thiết chế văn hóa, nhất là cơ sở vật chất phục vụ hoạt động và nhu cầu sinh hoạt, hưởng thụ văn hóa của nhân dân tuy đã được quan tâm đầu tư nhưng trên thực tế vẫn còn chưa đầy đủ, chưa đồng bộ, nhất là các điểm sinh hoạt, vui chơi công cộng ở trung tâm thành phố và đặc biệt là ở các khu dân cư.

Các loại hình trường lớp ngoài công lập phát triển còn chậm. Cơ sở vật chất trường học còn nhiều khó khăn, chưa đáp ứng được yêu cầu giảng dạy và học tập của giáo viên và học sinh. Việc đào tạo, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao còn hạn chế, chưa đáp ứng nhu cầu phát triển của thành phố, thiếu cán bộ có chuyên môn sâu về lĩnh vực phát triển đô thị.

Giảm nghèo chưa thực sự bền vững, một số hộ nghèo có biểu hiện trông chờ, ỷ lại. Công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho người lao động (nhất là đối tượng diện thu hồi đất nông nghiệp) gặp nhiều khó khăn, hiệu quả chưa cao. Việc làm cho người lao động chưa ổn định, thu nhập thấp.

2. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế

* *Nguyên nhân khách quan:*

- Sự suy thoái kinh tế thế giới và khu vực; mặt trái kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế có tác động không nhỏ đến sự phát triển văn hóa - xã hội.

- Các thế lực thù địch không ngừng sử dụng các biện pháp chống phá Đảng và Nhà nước ta, nhất là lĩnh vực tư tưởng - văn hóa, tuyên truyền các văn hóa phẩm độc hại, lối sống ích kỷ, cá nhân.

- Nguồn lực đầu tư cho phát triển kinh tế, phát triển văn hóa - xã hội gặp nhiều khó khăn, chưa đáp ứng được yêu cầu thực tiễn.

* *Nguyên nhân chủ quan:*

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy; hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành, tổ chức thực hiện của chính quyền ở một số đơn vị cơ sở chưa cao, thiếu năng động, quyết liệt.
- Sự phối hợp giữa các cấp, các ngành chưa thật sự hiệu quả. Công tác tuyên truyền, vận động của MTTQ và các đoàn thể kết quả còn hạn chế.
- Trình độ, năng lực, trách nhiệm của một số cán bộ, công chức còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.
- Ý thức chấp hành pháp luật, thực hiện nếp sống văn minh đô thị của một bộ phận dân cư không cao.

Phần thứ hai
QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ
VÀ CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU GIAI ĐOẠN 2015 - 2020

I. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO

1. Phát triển văn hóa - xã hội, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, xây dựng nếp sống văn minh đô thị và phong cách ứng xử văn hóa của người dân thành phố Ninh Bình là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên nhằm xây dựng và phát triển thành phố Ninh Bình theo tiêu chí đô thị loại I, hướng tới thành phố du lịch văn minh, hiện đại.
2. Phát triển văn hóa vì sự hoàn thiện nhân cách con người và xây dựng con người để phát triển văn hóa. Xây dựng đồng bộ môi trường văn hóa; phát triển hài hòa giữa kinh tế và văn hóa, bảo đảm cho văn hóa thực sự là nền tảng tinh thần của xã hội, là mục tiêu, động lực để phát triển bền vững.
3. Thực hiện xã hội hóa, huy động có hiệu quả các nguồn lực để đầu tư cho phát triển văn hóa - xã hội, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.
4. Phát triển nguồn nhân lực theo hướng toàn diện cả về đạo đức, trí tuệ, thể lực, có khả năng thích ứng và chủ động trong môi trường sống và làm việc.
5. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền; sự tham gia, phối hợp chặt chẽ của MTTQ, các đoàn thể và tổ chức xã hội; huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị để triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình.

II. MỤC TIÊU CƠ BẢN

1. Phát triển văn hóa - xã hội

- Tập trung nguồn lực phát triển văn hóa để thành phố Ninh Bình thực sự xứng tầm là trung tâm văn hóa của cả tỉnh; tạo chuyển biến mạnh mẽ về nếp sống văn minh và phong cách ứng xử văn hóa của người dân thành phố.
- Xây dựng môi trường xã hội ổn định, lành mạnh, an toàn. Thực hiện tốt các chính sách xã hội, chính sách đối với người có công, gia đình chính sách; hỗ trợ tốt hơn cho người nghèo, cận nghèo và người có hoàn cảnh khó khăn; bảo đảm an

sinh xã hội. Kiểm soát và xử lý tốt tình hình dịch bệnh, tăng cường quản lý các cơ sở y dược tư nhân, bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm. Nâng cao chất lượng dân số, chất lượng khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe cho nhân dân trên địa bàn.

- Tích cực ứng dụng các thành tựu khoa học, công nghệ vào thực tiễn và sản xuất, nhất là trong lĩnh vực nông nghiệp; phát huy tiềm năng đội ngũ trí thức trên địa bàn thành phố cho phát triển khoa học, công nghệ.

2. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

- Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, phát triển giáo dục mũi nhọn; phấn đấu để giáo dục - đào tạo thành phố giữ vững vị trí dẫn đầu toàn tỉnh, từng bước tiếp cận với nền giáo dục tiên tiến, hiện đại. Làm tốt công tác giáo dục, định hướng nghề nghiệp cho thế hệ trẻ.

- Quan tâm công tác dạy nghề cho người lao động nhằm từng bước tăng tỷ lệ được đào tạo nghề trong lực lượng lao động phổ thông.

- Phát triển và thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức từ thành phố tới cơ sở.

3. Xây dựng nếp sống văn minh đô thị và phong cách ứng xử văn hóa của người dân thành phố

- Tạo sự chuyển biến thực sự trong xây dựng nếp sống văn minh đô thị; hình thành nếp sống, phong cách ứng xử văn hóa của người dân thành phố, đặc biệt là trong văn hóa giao thông, văn hóa công sở, giao tiếp ở nơi công cộng...

- Phấn đấu thực hiện tốt các tiêu chí xây dựng gia đình, thôn, tổ dân phố, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp văn hóa, phường đạt chuẩn văn minh đô thị.

III. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

Phấn đấu đến năm 2020, đạt được các chỉ tiêu chủ yếu sau:

1. 93% hộ gia đình; 82% thôn, tổ dân phố; 91% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trở lên đạt tiêu chuẩn văn hóa.

2. 06 phường trở lên đạt chuẩn văn minh đô thị;

3. 90% trở lên thôn, tổ dân phố có điểm sinh hoạt văn hóa.

4. Đầu tư xây dựng Nhà truyền thống thành phố; Nâng cấp Trung tâm Văn hóa, Thông tin - Thể thao thành phố.

5. 22 trường học trở lên đạt chuẩn quốc gia mức độ II; duy trì 100% xã, phường đạt chuẩn về Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, Phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi mức độ 2 và Phổ cập giáo dục THCS.

6. 100% xã, phường đạt chuẩn quốc gia về y tế cơ sở.

7. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 85% trở lên.

8. Mức giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng bình quân hàng năm đạt 0,5%.

9. Mức giảm tỷ lệ sinh hàng năm đạt 0,15‰.

10. 77,5% thôn, tổ dân phố không có người sinh con thứ ba trở lên.

11. Tỷ lệ hộ nghèo (theo tiêu chí năm 2015): dưới 1%.

12. Hỗ trợ việc làm cho trên 5.000 lao động, hỗ trợ dạy nghề cho trên 1.500 lao động.

IV. NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nhiệm vụ trọng tâm

1.1. Nâng cao năng lực, hiệu quả lãnh đạo chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền; tiếp tục quán triệt sâu sắc, đầy đủ những chủ trương, quan điểm chỉ đạo của Đảng, Nhà nước về văn hóa, xã hội và chiến lược xây dựng con người, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong giai đoạn mới.

1.2. Tăng cường quản lý nhà nước, quan tâm đầu tư phát triển văn hóa - xã hội. Chú trọng giải quyết việc làm, giảm nghèo và thực hiện tốt công tác an sinh xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân.

1.3. Tổ chức tốt các hoạt động văn hóa; sử dụng và phát huy hiệu quả cơ sở vật chất hiện có; đẩy mạnh việc xã hội hóa nhằm thu hút các nguồn lực đầu tư xây dựng các công trình, thiết chế văn hóa trên địa bàn.

1.4. Xây dựng môi trường xã hội lành mạnh, văn minh, tiếp tục phát huy hiệu quả phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; tập trung xây dựng nếp sống văn minh đô thị và phong cách ứng xử văn hóa của người dân thành phố.

1.5. Đầu tư cơ sở vật chất, thực hiện đồng bộ các giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức bảo đảm tính chuyên nghiệp, đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ; thu hút và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao.

2. Các giải pháp chủ yếu

2.1. Phát triển văn hóa - xã hội

a. Tiếp tục nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, trọng tâm là xây dựng gia đình, thôn, tổ dân phố, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa; phường đạt chuẩn văn minh đô thị.

b. Tăng cường nguồn lực cho lĩnh vực văn hóa; khuyến khích xã hội hóa hoạt động văn hóa, thể thao. Phát triển sự nghiệp văn hóa theo hướng đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội bền vững và nhu cầu hưởng thụ của nhân dân; mở rộng giao lưu văn hóa và tổ chức các sự kiện văn hóa:

- Nâng mức đầu tư cho phát triển văn hóa; đẩy mạnh xã hội hóa nhằm huy động các nguồn đầu tư, tài trợ cho phát triển văn hóa – thể thao.

- Quan tâm phát triển phong trào thể dục thể thao quần chúng cả về quy mô và chất lượng: Xây dựng điển hình tiên tiến về thể dục thể thao ở đơn vị phường, trường học và các cơ quan, doanh nghiệp. Tổ chức tốt các hoạt động văn hóa, văn nghệ, TDTT quần chúng; mở rộng và nâng cao chất lượng của các câu lạc bộ thể dục thể thao cộng đồng. Chú trọng công tác tuyển chọn, bồi dưỡng, đào tạo vận động viên trẻ có tài năng, phát triển thể thao có thành tích cao.

- Tập trung xây dựng, nâng cấp các thiết chế văn hóa, thể thao cấp thành phố theo hướng hiện đại, phù hợp với xu thế phát triển của thành phố; đầu tư các thiết chế văn hóa, thể thao xã, phường đáp ứng nhu cầu của nhân dân. Xây dựng Nhà

truyền thống thành phố; cải tạo, nâng cấp Trung tâm Văn hóa, Thông tin - Thể thao, sân thể thao công cộng thành phố. Tiếp tục đầu tư xây dựng và quản lý, khai thác, sử dụng có hiệu quả các sân thể thao công cộng các xã, phường (đã có quy hoạch), nhà văn hóa thôn, tổ dân phố.

- Xây dựng cơ chế tạo nguồn lực phục vụ tôn tạo, tu bổ một số di tích lịch sử - văn hóa đang xuống cấp; phát huy có chọn lọc một số lễ hội truyền thống, các loại hình văn hóa dân gian nhằm bảo tồn, tôn tạo, phát huy các giá trị văn hóa dân tộc và phát triển du lịch.

c. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về văn hóa

- Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước đối với các hoạt động văn hóa và kinh doanh dịch vụ văn hóa.

- Phối hợp xây dựng quy hoạch tổng thể hoạt động quảng cáo ngoài trời và tuyên truyền, cổ động trực quan trên địa bàn thành phố.

- Tăng cường công tác thanh kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

d. Quan tâm giải quyết các vấn đề xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống nhân dân

- Bảo đảm an sinh xã hội; thực hiện tốt các chính sách xã hội, chính sách người có công, công tác bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, phòng chống tai tệ nạn xã hội, các hoạt động bảo trợ xã hội...

- Triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp giảm nghèo bền vững; thường xuyên quan tâm chăm lo đến đời sống của hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn.

- Tập trung nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho người lao động. Tiếp tục đổi mới phương thức đào tạo nghề, gắn đào tạo với giải quyết việc làm. Đẩy mạnh phát triển kinh tế, tạo việc làm cho người lao động. Tăng cường hợp tác, huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực thực hiện công tác hỗ trợ đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho người lao động.

e. Triển khai thực hiện có hiệu quả công tác y tế, dân số - kế hoạch hóa gia đình

- Quan tâm đầu tư cơ sở vật chất cho các Trạm Y tế. Tiếp tục củng cố và hoàn thiện mạng lưới y tế cơ sở; phát triển bảo hiểm y tế toàn dân; nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, chăm sóc, bảo vệ sức khoẻ nhân dân.

- Tăng cường công tác quản lý Nhà nước trong lĩnh vực y tế trên địa bàn; tạo điều kiện phát triển y tế ngoài công lập nhằm đáp ứng nhu cầu khám, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe của người dân.

- Triển khai có hiệu quả công tác phòng, chống dịch bệnh, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Thực hiện tốt các chương trình dân số - kế hoạch hóa gia đình; chăm sóc và bảo vệ sức khỏe bà mẹ, trẻ em, chăm sóc sức khoẻ sinh sản, sức khoẻ sinh sản vị thành niên.

2.2. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

a. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và giáo dục mũi nhọn trong các nhà trường

- Thực hiện đổi mới phương pháp tổ chức, quản lý các hoạt động giáo dục và đào tạo với phương châm “Kỷ cương nghiêm, chất lượng thực, hiệu quả cao”; tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra nhằm nâng cao chất lượng dạy và học trong các nhà trường.

- Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục.

- Từng bước triển khai xây dựng 03 trường chất lượng cao ở bậc học mầm non, tiểu học và THCS.

- Từng bước hoàn thiện quy hoạch mạng lưới trường lớp, mở rộng khuôn viên một số trường học trên địa bàn. Đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện đại cho các nhà trường.

- Thực hiện tốt đổi mới giáo dục phổ thông, tăng cường công tác hướng nghiệp, xây dựng hệ thống giáo dục đa dạng, hiệu quả.

- Đẩy mạnh ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin góp phần nâng cao chất lượng dạy, học, quản lý.

- Đẩy mạnh phong trào xây dựng "Trường học thân thiện, học sinh tích cực và cuộc vận động “Dân chủ - Kỷ cương - Tình thương - Trách nhiệm”, xây dựng nếp sống văn hóa cho học sinh ngay từ bậc học mầm non.

b. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

- Quan tâm củng cố, kiện toàn công tác tổ chức và bộ máy cán bộ từ thành phố tới cơ sở. Tập trung đào tạo và đào tạo lại đội ngũ cán bộ trẻ có năng lực, cán bộ trong diện quy hoạch. Xây dựng cơ chế, chính sách, điều kiện cho đội ngũ này được cống hiến, phát huy năng lực sáng tạo; có chế độ bồi dưỡng, sử dụng, đãi ngộ và tạo cơ hội nâng cao kỹ năng thực hành, gắn với thực tiễn.

- Tăng cường bồi dưỡng, giáo dục nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức về trình độ chuyên môn, nhận thức chính trị, trách nhiệm công dân, ý thức, đạo đức nghề nghiệp, văn hóa giao tiếp, nâng cao ý thức trách nhiệm phục vụ Tổ quốc, phục vụ nhân dân. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 07-CT/TU ngày 10/10/2011 của Ban Thường vụ Thành ủy Ninh Bình khóa XVIII về “Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng đối với việc nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác của cán bộ, công chức, viên chức các phòng, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và các phường, xã thuộc thành phố”.

c. Nâng cao chất lượng nguồn lao động

- Nâng cao chất lượng đào tạo nghề, gắn đào tạo nghề với giải quyết việc làm.

- Chú trọng đào tạo nghề kỹ thuật cao, trọng dụng và phát huy nghệ nhân làng nghề. Quan tâm đào tạo, chuyển đổi nghề cho nông dân, đặc biệt là đối tượng diện thu hồi đất sản xuất nông nghiệp, giải phóng mặt bằng các dự án; nâng cao tỷ lệ lao động qua đào tạo phù hợp với điều kiện, khả năng thực tiễn.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, định hướng nghề nghiệp cho học sinh THPT.

d. Thu hút và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao: Xây dựng và đề xuất các cơ chế, chính sách về đào tạo, đổi mới, tuyển dụng và sử dụng đội ngũ trí thức, thu hút tài năng nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trên địa bàn thành phố.

2.3. Xây dựng nếp sống văn minh, phong cách ứng xử văn hóa của người dân thành phố

- Cụ thể hóa các chuẩn văn minh nhằm xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, quan hệ xã hội giàu tính nhân văn giữa con người với con người, giữa cá nhân với cộng đồng. Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, giáo dục, vận động nhân dân tôn trọng kỷ cương, pháp luật; có nếp sống, hành vi ứng xử văn hóa, tạo thành phong trào mạnh mẽ trong quần chúng nhân dân.

- Tiếp tục triển khai xây dựng nếp sống văn minh đô thị theo tinh thần Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 26/10/2011 của BCH Đảng bộ thành phố khóa XVIII về "Xây dựng nếp sống văn minh đô thị trên địa bàn thành phố": Xây dựng nếp sống văn minh đô thị trong việc chấp hành pháp luật về trật tự an toàn giao thông, trật tự đô thị; trong việc cưới, việc tang và lễ hội; trong giao tiếp, ứng xử; trong bảo vệ môi trường, xây dựng mỹ quan đô thị.

- Triển khai có hiệu quả phong trào xây dựng “Phường đạt chuẩn văn minh đô thị”. Thực hiện nghiêm việc bình xét, công nhận danh hiệu “Phường đạt chuẩn văn minh đô thị”, danh hiệu “Công dân tiêu biểu của thành phố” theo các tiêu chí quy định.

2.4. Nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo và tổ chức thực hiện

- Tập trung sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, hiệu quả của các cấp ủy Đảng, chính quyền, mặt trận tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội. Quy định rõ trách nhiệm của các cấp, các ngành trong công tác quản lý văn hóa, xã hội, nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với các hoạt động văn hóa. Rà soát, bổ sung các văn bản quy định về cơ chế, chính sách văn hóa, các quy chế quản lý hoạt động văn hóa phù hợp với yêu cầu mới trên địa bàn thành phố.

Thường xuyên củng cố, kiện toàn bộ máy chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình theo hướng: Cụ thể hóa từng nội dung, xây dựng các kế hoạch thực hiện và phân công trách nhiệm cụ thể; có giải pháp tổ chức triển khai từng nội dung của chương trình; có cơ quan điều hành và phối hợp giữa các phần của chương trình một cách đồng bộ; tạo hành lang pháp lý để bảo đảm phát triển văn hóa, xã hội theo đúng định hướng, tạo cơ sở vững chắc cho nền tảng tinh thần xã hội.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Chương trình để nâng cao nhận thức về tiếp tục xây dựng và phát triển sự nghiệp văn hóa, giáo dục đào tạo, y tế, bảo đảm an sinh xã hội, chăm lo cải thiện đời sống xã hội đến tất cả các cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị từ thành phố đến cơ sở và người dân. Tuyên truyền, giáo dục, vận động các tầng lớp nhân dân thành phố nhận thức và hành động văn hóa, văn minh.

- Tăng cường đầu tư, huy động các nguồn lực, ưu tiên đầu tư kinh phí hàng năm cho phát triển văn hóa - xã hội, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, xây dựng nếp sống văn minh đô thị.

Phần thứ ba CHỈ ĐẠO TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. THÀNH LẬP BAN CHỈ ĐẠO CHƯƠNG TRÌNH

1. Trưởng Ban Chỉ đạo: Đồng chí Phó Bí thư Thành ủy, Chủ tịch UBND thành phố.
2. Phó Trưởng Ban Chỉ đạo: Đồng chí Phó Chủ tịch UBND thành phố phụ trách văn hoá - xã hội; đồng chí Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân thành phố.
3. Thành viên Ban chỉ đạo gồm: Trưởng các Ban xây dựng Đảng của Thành ủy; Chủ tịch MTTQ và Trưởng các đoàn thể của thành phố; Chánh Văn phòng Thành ủy, Chánh Văn phòng HĐND&UBND thành phố; Trưởng các đoàn thể chính trị - xã hội thành phố.

II. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Ban Thường vụ Thành ủy

Chỉ đạo các cấp ủy đảng, chính quyền, mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị xã hội các cấp của thành phố xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình. Chỉ đạo tổ chức phổ biến, quán triệt nội dung Chương trình đến các tổ chức đảng và cán bộ đảng viên, đoàn viên, hội viên và nhân dân.

Hàng năm chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai, tổ chức thực hiện Chương trình ở các tổ chức đảng trực thuộc, cơ quan, đơn vị trong thành phố; tổ chức đánh giá kết quả thực hiện chương trình và tổng kết Chương trình vào năm 2020.

2. Ban Chỉ đạo chương trình

Tham mưu giúp Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện Chương trình. Hàng năm tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả triển khai thực hiện chương trình ở các cấp ủy trực thuộc, các sở, ban, ngành, MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội thành phố; định kỳ báo cáo sơ kết, tổng kết kết quả thực hiện Chương trình với Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy.

3. Ủy ban nhân dân thành phố

Xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình, hàng năm cụ thể hóa thành các đề án, dự án đầu tư, chủ động đề xuất cơ chế chính sách bảo đảm thực hiện Chương trình có kết quả. Định kỳ kiểm tra việc triển khai thực hiện Chương trình ở các cấp, các ngành trong thành phố. Sơ kết, tổng kết, đánh giá thực hiện Chương trình theo kế hoạch, báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy.

4. Các ban xây dựng Đảng và Văn phòng Thành ủy

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chỉ đạo làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến nội dung Chương trình, phối hợp hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, đánh giá việc chỉ đạo thực hiện Chương trình ở các cấp, các ngành, định kỳ báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện với Ban Thường vụ Thành ủy.

5. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể thành phố

Xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình đạt kết quả cao. Tổ chức tuyên truyền, vận động thực hiện trong các thành viên MTTQ, các đoàn thể và các tầng lớp nhân dân. Đặc biệt duy trì và nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Thực hiện tốt chức năng giám sát và phản biện xã hội, tham gia xây dựng Đảng, chính quyền; tổng hợp tình hình thực tiễn và các ý kiến phản ánh của nhân dân đề xuất với Thành ủy, UBND thành phố để có những điều chỉnh, bổ sung kịp thời trong quá trình thực hiện.

6. Các phòng, ban, ngành của thành phố và các cấp ủy trực thuộc Thành ủy

Xây dựng kế hoạch, chỉ đạo và tổ chức thực hiện có hiệu quả các nội dung của Chương trình. Lãnh đạo các phòng, ban, ngành của thành phố và các cấp ủy trực thuộc Thành ủy chịu trách nhiệm trước Thành ủy, UBND thành phố về việc triển khai thực hiện Chương trình. Định kỳ 6 tháng và cuối năm, tiến hành kiểm tra, đánh giá, sơ kết, rút kinh nghiệm, báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy.

III. LỘ TRÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Năm 2016: Quán triệt và xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình; nghiên cứu, xây dựng và triển khai thực hiện một số đề án, chuyên đề của Chương trình.

- Ban Thường vụ Thành ủy chỉ đạo các cấp ủy tổ chức phỏ biến, quán triệt Chương trình tới các tổ chức đảng và toàn thể cán bộ, đảng viên (tháng 3/2016).

- UBND thành phố xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện Chương trình (tháng 3/2016).

- Các tổ chức Đảng trực thuộc Thành ủy xây dựng kế hoạch từng năm và giai đoạn năm 2016 – 2020 (tháng 3 và tháng 4/2016).

- Ban Chỉ đạo Chương trình hướng dẫn các đảng bộ trực thuộc, các phòng, ban, ngành, đoàn thể thành phố tiến hành rà soát các đề án, kế hoạch có liên quan đến “Phát triển văn hóa - xã hội, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, xây dựng nếp sống văn minh đô thị và phong cách ứng xử văn hóa của người dân thành phố Ninh Bình”; đồng thời khảo sát, nghiên cứu, xây dựng một số đề án, kế hoạch mới nhằm cụ thể hóa nội dung và tổ chức thực hiện Chương trình.

2. Năm 2016 – 2020: Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Chương trình, sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình toàn khóa.

- Hàng năm, Ban Chỉ đạo Chương trình tham mưu giúp Ban Thường vụ Thành ủy chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các đơn vị tổ chức thực hiện Chương trình.

- Sơ kết đánh giá kết quả thực hiện Chương trình trong năm và dự kiến kế hoạch tiếp tục thực hiện năm sau.

- Tập trung chỉ đạo thực hiện Chương trình; tiến hành tổng kết việc thực hiện Chương trình trong toàn khóa.

Một số dự án, đề án, chương trình cụ thể:

- Các dự án đầu tư xây dựng cơ bản trong lĩnh vực văn hóa – xã hội:

- + Các dự án đầu tư sửa chữa, nâng cấp, xây dựng các trường học trên địa bàn (Kế hoạch đầu tư xây dựng hằng năm).
- + Cải tạo, nâng cấp Trung tâm Văn hóa, Thông tin - Thể thao thành phố (Thời gian thực hiện: năm 2017).
 - + Xây dựng Nhà truyền thống thành phố (Thời gian thực hiện: năm 2018).
 - + Cải tạo, nâng cấp Sân thể thao công cộng thành phố (Thời gian thực hiện: năm 2019).
- Các đề án, chương trình:
 - + Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng quy hoạch tổng thể hoạt động quảng cáo ngoài trời và tuyên truyền, cổ động trực quan (năm 2016).
 - + Đề án “Nâng cao chất lượng dân số” giai đoạn 2016 – 2020 (năm ban hành: 2016).
 - + Đề án xây dựng trường học chất lượng cao (năm ban hành: 2016).
 - + Chương trình giảm nghèo giai đoạn 2016 – 2020 (năm ban hành: 2016).
 - + Quy chế quản lý hoạt động của Nhà văn hóa thôn, tổ dân phố và Trung tâm văn hóa xã, phường (năm ban hành: 2016)./. *Lê*

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy (để b/c);
- Các Ban XD Đảng của Tỉnh ủy,
- Các đ/c Ủy viên BCH Đảng bộ TP,
- TT HĐND, Lãnh đạo UBND thành phố,
- Thành viên BCĐ Chương trình,
- Các đảng bộ, chi bộ trực thuộc,
- UBND các xã, phường,
- Lưu VPTU.

T/M THÀNH ỦY

BÍ THƯ



Lê Hữu Quý